TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN EA H'LEO** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨAVIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 134/2024/HS-ST
Ngày: 28-11 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA H'LEO, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Phượng;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Tiến Dũng;

Ông Bùi Hoàng Sơn;

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Việt Tiệp - Thư ký Toà án nhân dân huyện Ea H'Leo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo tham gia phiên tòa: Ông Hồ Quang Phúc - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2024, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 123/2024/TLST-HS ngày 24 tháng 10 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 132/2024/QĐXXST-HS, ngày 15 tháng 11 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Văn H; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Trần Xuân H; Sinh ngày 10 tháng 12 năm 1975 tại tỉnh Hải Dương; Nơi cư trú: 56/77/32D/22, đường A, phường L, thành phố T, thành phố H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 12/12; Họ tên cha: Trần Văn Đ (đã chết); Họ tên mẹ: Trần Thị L; Bị cáo có vợ là Lê Thị D, sinh năm 1975 và 02 người con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại bản án Hình sự phúc thẩm số: 124/HSPT ngày 11/6/2003, bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xử phạt 02 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 17/9/2008 bị cáo chấp hành xong hình phạt, đã được xóa án tích.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 17/9/2024 cho đến nay, có mặt;

Bị hại: Ông Nguyễn Văn C (Đã chết);

Đại diện hợp pháp của bị hại:

- Bà Nguyễn Thị H - Là vợ bị hại, vắng mặt;

- Bà Nguyễn Thị H1, vắng mặt;

- Bà Nguyễn Thị H2, vắng mặt;

- Ông Nguyễn Văn K, có mặt;

(Bà H, bà H và ông K là con của bị hại)

Cùng trú tại: Thôn X, xã E, huyện EH, tỉnh Đăk Lắk;

Bị đơn dân sự: Công ty cổ phần xe khách P;

Địa chỉ: Số B Tô Hiến T, phường S, TP. Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đào Viết Á – Chức vụ: Giám đốc;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn Th – Nhân viên pháp chế, có mặt;

Địa chỉ: Số B Tô Hiến T, phường S, TP. Đ, tỉnh Lâm Đồng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Ngày 16/8/2024, Trần Văn H đã có giấy phép lái xe hạng Ẹ theo quy định, điều khiển xe ô tô khách biển số 51B-245.05 của Công ty cổ phần xe khách P Futabuslines (gọi tắt là nhà xe P), lưu thông trên đường H theo hướng tỉnh Đắk Lắk đi tỉnh Gia Lai. Đến khoảng 07 giờ 20 phút cùng ngày, khi xe ô tô do H điều khiển đi đến Km 1680 + 800m thuộc thôn C, xã E, huyện EH, tỉnh Đắk Lắk, thì H thấy ông Nguyễn Văn C đang điều khiển xe mô tô biển số 47D1 - 480.97 lưu thông phía trước cùng chiều. Lúc này, ông C điều khiển xe mô tô chuyển hướng từ phần đường bên phải sang phần đường bên trái. Thấy vậy, bị cáo điều khiển xe ô tô khách chuyển hướng sang làn đường bên trái theo hướng đi của mình thì xảy ra va chạm với xe mô tô của ông C gây tai nạn. Hậu quả ông Nguyễn Văn C tử vong trên đường đi cấp cứu; xe mô tô và xe ô tô bị hư hỏng.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea H'Leo, lập vào hồi 10 giờ, ngày 16 tháng 8 năm 2024, xác định: Hiện trường xảy ra sự việc tại Km 1680+800m đường H thuộc địa phận thôn C, xã E, huyện EH, là đoạn đường thẳng, trải nhựa. Mặt đường nhựa rộng 11m, ở giữa có vạch sơn màu vàng đứt quãng chia đường thành hai phần bằng nhau. Đầu đường hướng Nam đi tỉnh Đắk Lắk, đầu đường hướng Bắc đi tỉnh Gia Lai. Lấy cột mốc Km H8-1680 trong lề đường hướng Tây làm điểm mốc cố định. Lấy lề đường bên phải theo hướng từ tỉnh Gia Lai đi tỉnh Đắk Lắk, làm mép đường chuẩn, để tiến hành đo đạc và khám nghiệm, xác định:

(1) Vết phanh xe ô tô, kích thước 23,2m x 0,52m; (2) Vết phanh xe ô tô, kích thước 26m x 0,52m; (3) Chùm vết cây đứt quãng, kích thước 13,16m x 0,95m; (4) Xe ô tô biển số 51B – 245,05; (5) Vật chất màu đỏ (nghi là máu) dạng vũng, không rõ hình, đã khô một phần, kích thước 0,3m x 0,45; (6) Xe mô tô biển số: 47D1 – 480.97. Hiện trường để lại các dấu vết:

Dấu vết (1): Phát hiện vết phanh xe, không rõ hình, chà trượt trên mặt đường, kích thước 23,2m x 0,52m, điểm đầu vết phanh cách mép đường chuẩn là 5,7m, cách điểm mốc cố định là 23,9m, vết phanh theo hướng Tây Bắc, điểm cuối

vết phanh kết thúc tại trục sau bên phải xe ô tô; Dấu vết (2): Phát hiện vết phanh xe, không rõ hình, chà trượt trên mặt đường, kích thước 26m x 0,52m, điểm đầu vết phanh cách mép đường chuẩn là 4,15m, cách điểm mốc cố định là 26,8m, vết phanh theo hướng Tây Bắc, điểm cuối vết phanh kết thúc tại trục sau bên trái xe ô tô; Dấu vết (3): Phát hiện chùm vết cày đứt quãng, kích thước 13,16m x 0,95m, điểm đầu chùm vết cày cách mép đường chuẩn là 3,9m, cách điểm mốc cố định là 10m, cách trục sau bên trái xe ô tô là 5,5m, điểm cuối chùm vết cày kết thúc ngay tại mép đường chuẩn; Dấu vết (4): Xe ô tô biển số 51B 245.05 có trục trước bên trái cách mép đường chuẩn theo hướng Đông là 1,95m, cách điểm mốc cố định là 2,9m; trục trước bên phải cách mép đường chuẩn theo hướng Tây là 0,6m; trục sau bên trái cách mép đường chuẩn theo hướng Tây là 1,33m, cách điểm mốc cố định là 3,75m. Đầu xe quay về hướng Tây Bắc, đuôi xe quay về hướng Đông Nam; Dấu vết (5): Vật chất màu đỏ (nghi là máu) dạng vũng, không rõ hình, đã khô một phần, kích thước 0,3m x 0,45m; tâm vết máu cách trục trước bên phải xe ô tô là 4,3m, cách trục sau xe mô tô là 3,4m; Dấu vết (6): Xe mô tô biển số 47D1 – 480.97 có trục trước và trục sau lần lượt cách mép đường chuẩn theo hướng Đông là 1,4m và 0,7m. Trục trước và trục sau cách điểm mốc cố định lần lượt là 5,3m và 6,2m. Đầu xe quay về hướng Tây Nam, đuôi xe quay về hướng Đông Bắc.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ thu thập đủ cở sở được xác định: Điểm va chạm giữa xe ô tô biển số 51B- 245.05 do Trần Văn H điều khiển với xe mô tô biển số 47D1 - 480.97 do Nguyễn Văn C điều khiển là tại điểm đầu chùm vết cày, kích thước chùm vết cày 13,16m x 0,95m, điểm đầu chùm vết cày cách mép đường chuẩn là 3,9m, cách điểm mốc cố định là 10m, cách trục sau bên trái xe ô tô là 5,5m; điểm cuối chùm vết cày kết thúc ngay tại mép đường chuẩn.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 1349/KL-KTHS ngày 04/9/2024 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận nguyên nhân tử vong của ông Nguyễn Văn C: Đa chấn thương, do vùng chẩm phải có vết rách da, nằm dọc không rõ hình, kích thước 6cm x 3,5cm, sâu 0,8cm, không tới xương sọ, mờ mép dập nát, nham nhở, có cầu tổ chức, xung quanh viền có sây sát da. Mặt sau tai trái có vết bầm tím, kích thước 04cm x 03cm. 1/3 giữa cẳng chân trái bị biến dạng. Vùng chẩm phải có đường nứt xương nằm chéo, dài 10cm. Gãy 1/3 giữa hai xương cẳng chân trái.

Tại biên bản kiểm tra nồng độ cồn vào lúc 08 giờ 52 phút 54 giây ngày 16/8/2024 do Trạm Cảnh sát giao thông K, xác định: Trần Văn H có nồng độ cồn là 0.000mg/l.

Tại phiếu kết quả xét nghiệm của Trung tâm y tế huyện E ngày 16/8/2024, xác định: Trần Văn H âm tính với ma túy.

Tại bản kết luận giám định độc chất số 1123/1470-1471/24/KLGDĐC-PYQG ngày 29/8/2024 của Phân viện pháp y Quốc gia tại Thành phố H, kết luận: Trong mẫu máu của ông Nguyễn Văn C có tìm thấy Ethanol với hàm lượng 187,63mg/100 ml.

Tại biên bản giám định kỹ thuật số 10-2024/GĐTN ngày 26/8/2024 của Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới đường bộ 47-05D, kết luận xe ô tô 51B-245.05:

Trước khi xảy ra tai nạn phương tiện đảm bảo an toàn kỹ thuật; trong và sau khi xảy ra tại nạn có kính chắn gió phía trước nứt vỡ; cụm đèn chiếu sáng, đèn tín hiệu trước bên phải nứt vỡ.

Quá trình điều tra xác định Trần Văn H trước đây có tên Trần Xuân H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea H'Leo đã tiến hành thu mẫu cần giám định và mẫu so sánh là:

Mẫu cần giám định: 01 Biên bản làm việc về nội dung "Thu vân tay", hồi 12 giờ ngày 11/9/2024 tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea H'Leo. Người được thu dấu vân tay là Trần Văn H, sinh năm 1975, nơi thường trú: 56/77/32D/22 đường số 8, phường Long Phước, thành phố T, thành phố H (ký hiệu A)

Mẫu so sánh là: 01 bản sao tài liệu lưu trữ số 100 ngày 10/9/2024 của Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Đắk Lắk, Danh bản, Chỉ bản số 027. Họ tên Trần Xuân H, sinh ngày: 1975, nơi ĐKNKTT: S – Cư Huê E – Đắk Lắk. lập ngày 05/7/2002. Tại AC H.Ea Kar (ký hiệu M)

Tại bản kết luận giám định số 1498/KL-KTHS ngày 20/9/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Dấu vân tay trong mẫu cần giám định A so với dấu vân tay trong mẫu so sánh M là của cùng một người.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 110/KL-HĐĐGTS ngày 11/9/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Ea H'Leo, kết luận: Xe mô tô biển số 47D1-480.97 bị thiệt hại 3.670.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 119/CT-VKS ngày 24/10/2024, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo, đã truy tố bị cáo về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố bị cáo. Bị cáo khai nhận, vào khoảng 07 giờ 20 phút ngày 16/8/2024 bị cáo điều khiển xe ô tô khách biển số 51B-245.05 đi trên đường Hồ Chí Minh theo hướng tỉnh Đắk Lắk đi tỉnh Gia Lai, khi đi đến thôn S, xã E, huyện EH, tỉnh Đắk Lắk, bị cáo quan sát thấy có người đi xe mô tô cùng chiều phía trước xe của bị cáo điều khiển, chuyển hướng sang đường từ phần đường bên phải sang phần đường bên trái theo hướng đi của bị cáo. Thấy vậy, bị cáo đã thắng xe và điều khiển xe ô tô sang làn đường bên trái theo hướng đi của mình để tránh xe mô tô, thì xảy ra va chạm với xe mô tô của ông C gây tai nạn. Hậu quả ông C tử vong trên đường đi cấp cứu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"; Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách bằng hai lần tuyên án. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tuyên án.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea H'Leo đã ra Quyết định xử lý vật chứng giao trả xe mô tô biển số 47D1-480.97 cho anh Nguyễn Văn K (con trai của ông Nguyễn Văn C); Giao trả xe ô tô biển số 51B-245.05; Lệnh vận chuyển, giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô, giấy chứng nhận kiểm định và giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc của xe ô tô biển số 51B-245.05 cho anh Nguyễn Văn Th (đại diện theo ủy quyền của nhà xe P) là các chủ sở hữu hợp pháp, trả lại cho bị cáo giấy phép lái xe hạng E mang tên Trần Văn H,

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584; Điều 585 và Điều 591 Bộ luật dân sự; Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận việc bị cáo và Công ty cổ phần xe khách P đã tự nguyện bồi thường số tiền 120.000.000 đồng cho gia đình bị hại. Đại diện hợp pháp của ông C là anh Nguyễn Văn K không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm nên không xem xét.

Đại diện gia đình bị hại, bị đơn dân sự không tranh luận. Bị cáo không tranh luận nội dung gì với kết luận buộc tội của Kiểm sát viên, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Ea H’Leo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H’Leo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện của gia đình người bị hại, bị đơn dân sự không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, vắng mặt bà Nguyễn Thị H, bà Nguyễn Thị H1 và bà Nguyễn Thị H2, là vợ và con của bị hại. Nhận thấy, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án; Do đó Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án. Bị cáo, những người tham gia tố tụng khác đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án, mà không đề nghị Hội đồng xét xử hoãn phiên tòa để triệu tập người đại diện hợp pháp của bị hại đến phiên tòa. Hội đồng xét xử hội ý và quyết định tiếp tục xét xử vụ án.

[2] Về nội dung: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, cơ bản phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác được Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Ea H’Leo thu thập, lưu tại hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở pháp lý để kết luận:

Vào khoảng 07 giờ 20 phút ngày 16/8/2024, tại Km 1680+800m đường Hồ Chí Minh thuộc địa phận thôn S, xã E, huyện EH, bị cáo đã thực hiện hành vi điều

khiển xe ô tô khách mang biển số: 51B-245.05 của nhà xe P, lưu thông trên đường theo hướng tỉnh Đắk Lắk đi tỉnh Gia Lai, không đi đúng làn đường, phần đường quy định nên xảy ra va chạm với xe mô tô biển số 47D1-480.97 do ông Nguyễn Văn C điều khiển đang lưu thông phía trước cùng chiều chuyển hướng từ bên phải sang bên trái theo hướng đi. Hậu quả làm ông Nguyễn Văn C tử vong, xe ô tô và xe mô tô bị hư hỏng.

Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ năm 2008.

Tại khoản 1 Điều 09 Luật giao thông đường bộ năm 2008, quy định: "Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ".

Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo truy tố bị cáo về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", theo quy định tại khoản 1 Điều 260 BLHS là đúng người, đúng tội. Tại Điều luật nêu trên quy định:

"1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

Xét tính chất vụ án do bị cáo gây ra là nghiêm trọng. Bị cáo có đủ khả năng nhận thức được hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội. Tuy nhiên, do quá tự tin khi điều khiển phương tiện, do đó khi bị cáo phát hiện ra bị hại sang đường, mặc dù bị cáo đã thắng xe nhưng không dừng xe để đảm bảo an toàn, mà điều khiển xe sang trái theo hướng đi của mình, do đó xe do bị cáo điều khiển đã va chạm với xe mô tô của ông Cường gây tai nạn. Hậu quả ông Nguyễn Văn Cường tử vong trên đường đi cấp cứu; xe mô tô và xe ô tô bị hư hỏng.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Ngày 11/6/2003, bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xử phạt 02 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", ngày 17/9/2008 bị cáo chấp hành xong hình phạt, đã được xóa án tích. Theo quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự về án treo, thì bị cáo được coi là người có nhân thân tốt.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phía chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình. Sau khi tai nạn xảy ra bị cáo đã đưa bị hại đi cấp cứu; Bị cáo và đại diện bị đơn dân sự đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại số tiền 120.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của gia đình người bị hại làm đơn bãi nại cho bị cáo và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm. Mặt khác, để xảy ra

tai nạn bị hại cũng có một phần lỗi. Khi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông, bị hại đã sử dụng chất kích thích; Khi điều khiển xe mô tô sang đường bị hại đã không quan sát, dẫn đến va chạm với xe ô tô do bị cáo điều khiển. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Hội đồng xét xử cân nhắc, xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo, để thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật.

[4] Về hình phạt: Hội đồng xét xử nhận thấy, cần áp dụng đối với bị cáo mức hình phạt tương xứng, để trừng trị người phạm tội, đồng thời phát huy tác dụng răng đe, phòng ngừa tội phạm nói chung. Song, xét về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, thì thấy bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định rõ ràng. Do đó, không cần thiết cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo có sự giám sát của gia đình và của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú cũng đủ tác dụng trừng trị, giáo dục bị cáo; Đồng thời tạo điều kiện cho bị cáo có thời gian tự cải tạo, lao động giúp đỡ gia đình và rèn luyện mình trở thành người công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Các biện pháp tư pháp:

[5.1] Về xử lý vật chứng: Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea H'Leo đã ra Quyết định xử lý vật chứng giao trả xe mô tô biển số 47D1-480.97 cho anh Nguyễn Văn K (con trai của ông Nguyễn Văn C); giao trả xe ô tô biển số 51B-245.05; Lệnh vận chuyển, giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô, giấy chứng nhận kiểm định và giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc của xe ô tô biển số 51B-245.05 cho anh Nguyễn Văn Th (đại diện theo ủy quyền của nhà xe P) là các chủ sở hữu hợp pháp. Trả lại cho bị cáo giấy phép lái xe hạng E mang tên Trần Văn H,

[5.2] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa đại diện hợp pháp của bị hại thừa nhận đã nhận của bị cáo và đại diện bị đơn dân sự số tiền 120.000.000 đồng, bao gồm các khoản tiền chi phí đưa bị hại đi cấp cứu, tiền mai táng phí, tiền bồi thường tổn thất tinh thần và giá trị xe mô tô của bị hại bị hư hỏng và các khoản chi phí khác. Tuy nhiên, đại diện hợp pháp của bị hại không cung cấp được chứng từ cho các khoản chi phí nói trên và xác định đó là các khoản chi phí thực tế và chi phí bồi thường tổn thất tinh thần cho gia đình bị hại. Đại diện hợp pháp của bị hại và đại diện bị đơn dân sự cũng như bị cáo đều không có ý kiến gì về số tiền hai bên đã giao nhận. Nhận thấy, việc bị cáo liên đới cùng bị đơn dân sự bồi thường, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại số tiền nói trên là tự nguyện, nên cần ghi nhận. Gia đình bị hại không yêu cầu bị cáo hoặc bị đơn dân sự bồi thường gì thêm về trách nhiệm dân sự, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Bị cáo và đại diện bị đơn dân sự không yêu cầu Hội đồng xét xử giải quyết đối với số tiền bị cáo và bị đơn dân sự đã liên đới bồi thường cho bị hại, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Căn cứ điểm a khoản 1, Điều 260; Các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Trần Văn H 01 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 (Ba mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND phường L, thành phố T, thành phố H giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú được áp dụng theo Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

3. Các biện pháp tư pháp:

3.1. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea H'Leo đã ra Quyết định xử lý vật chứng giao trả xe mô tô biển số 47D1-480.97 cho anh Nguyễn Văn K (con trai của ông Nguyễn Văn C); giao trả xe ô tô biển số 51B-245.05; Lệnh vận chuyển, giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô, giấy chứng nhận kiểm định và giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc của xe ô tô biển số 51B-245.05 cho anh Nguyễn Văn Th (đại diện theo ủy quyền của nhà xe P) là các chủ sở hữu hợp pháp.

Trả lại cho bị cáo giấy phép lái xe hạng E mang tên Trần Văn H.

(Đặc điểm vật chứng được mô tả lưu tại biên bản thu giữ vật chứng)

3.2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Các Điều 584; Điều 585; Điều 591 Bộ luật dân sự;

Ghi nhận việc Công ty cổ phần xe khách P và bị cáo đã tự nguyện liên đới bồi thường, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại số tiền 120.000.000 (Một trăm hai mươi triệu) đồng. Gia đình bị hại không yêu cầu bị cáo hoặc bị đơn dân sự bồi thường gì thêm về trách nhiệm dân sự, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trần Thị Phượng